TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 120/2017/HSST
Ngày 18/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung

2. Ông Nguyễn Văn Đại

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2017/HSST ngày 24/7/2017 đối với bị cáo:

Lê Băng H; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; sinh năm 1968, tại tỉnh Tiền G; thường trú: Ấp Tân Th, xã Tân H, thị xã Cai L, tỉnh Tiền G; tạm trú: 429 Tân H, phường Tân Q, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị R (chết); cH con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2017 – có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1997; thường trú: Ấp Cà N, xã Lương An Tr, huyện Tri T, Tỉnh An G. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1996; thường trú: Ấp Nhứt A, xã Mỹ Long B, huyện Cầu Ng, tỉnh Trà V. Vắng mặt.

3. Anh Trần Nguyên Kh, sinh năm 1985; thường trú: 155/39 đường số 1, phường Bình Hưng H, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

4. Anh Lê Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983; thường trú: 38/13/10 Gò D, phường Tân Q, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Băng H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Băng H là chủ quán cà phê số 429 Tân H, phường Tân Q, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh. Do quán vắng khách nên tháng 01/2017, H để cho nhân viên nữ là Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1997 và Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1996 bán dâm cho khách tại quán và hưởng lợi. Khi có khách đến quán mua dâm thì thỏa thuận với D và L số tiền 520.000 đồng/lần. Sau khi thống nhất thì D, L đưa vào phòng phía trong quán để bán dâm (đã được H đồng ý). Sau mỗi lần bán dâm xong, D và L phải đưa cho H số tiền 120.000 đồng (gồm 100.000 đồng tiền bán dâm và 20.000 đồng tiền nước).

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/3/2017, Trần Nguyên Kh và Lê nguyễn Thanh H cùng đến quán cà phê của H để thỏa thuận mua dâm. Sau khi L và H quan hệ tình dục xong thì H trả 520.000 đồng. L đến quầy đưa cho H 120.000 đồng. Tiếp đó, D vào phòng để bán dâm cho Kh. Khi D và Kh đang chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an quận Tân Phú kiểm tra bắt quả tang đưa về Công an phường xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Băng H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. H còn khai nhận từ tháng 01/2017 đến ngày bị bắt đã thu lợi được 6.000.000 đồng từ việc chứa mại dâm.

Ngày 27/3/2017, Công an quận Tân Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 về hành vi "Mua dâm" số tiền 750.000 đồng đối với Trần Nguyên Kh và Lê Nguyễn Thanh H; và hành vi "Bán dâm" số tiền 200.000 đồng đối với Nguyễn Thị Trúc L và Nguyễn Thị Mỹ D.

Vật chứng vụ án:

- 06 (sáu) bao cao su còn nguyên chưa sử dụng; 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng;

- Số tiền 11.620.000 đồng thu giữ của Lê Băng H.

- Số tiền 920.000 thu giữ của Nguyễn Thị Trúc L là tiền mua dâm mà Lê Nguyễn Thanh H đưa.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, số Imei: 356902/08/015033/4 (thu giữ của Lê Băng H).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu vàng, số Imei 1: 90704460005176, số Imei 2: 907044610005176 (thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ D). Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho D.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar B123 màu trắng, số Imei: 35221302… (phần sau không rõ do bị mờ, thu giữ của Nguyễn Thị Trúc L). Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho L.

Tại Bản cáo trạng số: 108/CT-VKS ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Băng H về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Băng H từ 02 năm tù đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Băng H không trình bày bào chữa gì chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Lê Băng H phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, bị cáo H vì tư lợi đã đồng ý cho nhân viên là Nguyễn Thị Trúc L và Nguyễn Thị Mỹ D bán dâm cho khách tại quán cà phê của bị cáo. Ngày 27/3/2017, khi L và D đang thực hiện hành vi mua bán dâm cho khách (sau khi được bị cáo H đồng ý) thì bị Công an quận Tân Phú bắt quả tang. Với hành vi trên đã có đủ căn cứ xác định bị cáo H phạm tội "Chứa mại dâm" được quy định tại Điều 254 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo H về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự là đúng với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh ngay vào ban ngày và tại quán cà phê của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Băng H, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đang bị bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp, viên dạ dày và tá tràng nên được áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 254 Bộ luật hình sự qui định:" Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến một trăm triệu đồng…". Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai thu lợi được 6.000.000 đồng từ việc chứa mại dâm. Khi nhận cáo trạng bị cáo có ý kiến, cáo trạng ghi bị cáo thu lợi số tiền 6.000.000 đồng từ việc chứa mại dâm là không đúng. Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo khai thu lợi được số tiền 120.000 đồng do L vừa đưa cho bị cáo thì bị bắt và thu giữ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính, do đó cần tịch thu sung quỹ số tiền 120.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 06 (sáu) bao cao su còn nguyên chưa sử dụng; 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng. Đây là các vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 11.620.000 đồng thu giữ của Lê Băng H. Bị cáo khai trong 11.620.000 đồng thu giữ thì có số tiền 120.000 đồng là tiền L đưa sau khi bán dâm. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 11.500.000 đồng là tiền anh bị cáo cho để khám và điều trị bệnh không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo H.

- Số tiền 920.000 thu giữ của Nguyễn Thị Trúc L là tiền mua dâm mà Lê Nguyễn Thanh H đưa. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, số Imei: 356902/08/015033/4 (thu giữ của Lê Băng H).Bị cáo khai không sử dụng vào việc phạm tội, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell thu giữ của Diên và 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar B123 thu giữ của L. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Diên và L nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Băng H** phạm tội: "Chứa mại dâm".

Áp dụng: khoản 1 Điều 254; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Lê Băng H** 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.040.000 (một triệu không trăm bốn mươi ngàn) đồng.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) bao cao su còn nguyên chưa sử dụng; 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng.

Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả cho bị cáo Lê Băng H: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, số Imei: 356902/08/015033/4 và số tiền 11.500.000 (mười một triệu năm trăm ngàn) đồng.

(Tất cả vật chứng trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 169/PNK ngày 28/4/2017 của Công an quận Tân Phú).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC53 CA Tp. HCM;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tô Thị Ngọc Phượng

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Ngọc Phượng